

Nội dung bài viết

1. [Bài 3: Non xanh nước biếc trang 62, 63, 64, 65 VBT Tiếng Việt lớp 3 Tập 2 - Chân trời sáng tạo](#)

**Bài 3: Non xanh nước biếc trang 62, 63, 64, 65 VBT Tiếng Việt lớp 3 Tập 2 - Chân trời sáng tạo**

**Câu 1 (trang 62 vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2):** Viết vào Phiếu đọc sách những nội dung em thấy thú vị sau khi đọc một bài văn về đất nước Việt Nam.

PHIẾU ĐỌC SÁCH

**Tên bài văn:** .....

**Tên tác giả:** .....

<div style="display: flex; align-items: center;"> <b>Hình ảnh đẹp:</b> </div> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<div style="display: flex; align-items: center;"> <b>Hình ảnh sinh động:</b> </div> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
--	--

**Cảm xúc của tác giả:** .....

.....

?

.....

.....

**Trả lời:**

- Tên bài văn: Mênh mông mùa nước nổi
- Tên tác giả: Trần Tùng Chinh
- Hình ảnh đẹp: Những bụi bông điên điển vàng rực rỡ nghiêng nhành khi chiếc xuồng câu đi qua

- Hình ảnh sinh động: mặt trời bồng bênh như quả bóng màu vàng cam, thoát cái lặn xuống cánh đồng chiêu để trời và nước soi vào nhau, hoà làm một.

- Cảm xúc của tác giả: yêu mến, tự hào

**Câu 2 (trang 62 vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2):** Nghe – viết: Hai Bà Trưng (từ Giáo lao, cung nỏ... đến hết).

**Trả lời:**

Học sinh nghe viết vào vở ô ly.

Giáo lao, cung nỏ, rìu búa, khiến mọc cuồn cuộn tràn theo bóng voi ẩn hiện của Hai Bà.

Thành trì quân giặc lần lượt sụp đổ dưới chân của đoàn quân khởi nghĩa. Đất nước ta sạch bóng quân thù. Hai Bà Trưng trở thành hai vị nữ anh hùng chống ngoại xâm đầu tiên trong lịch sử nước nhà.

**Câu 3 (trang 63 vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2):** Viết lại các tên sau cho đúng:

thị xã Đồng Đăng

đèo Hải Vân

.....

.....

Tỉnh Đồng Nai

sông Vàm cỏ đông

.....

.....

vùng đồng tháP mười

thành phố cần Thơ

.....

.....

**Trả lời:**

Viết lại: thị xã Đồng Đăng, đèo Hải Vân, tỉnh Đồng Nai, sông Vàm Cỏ Đông, vùng Đồng Tháp Mười, thành phố Cần Thơ.

**Câu 4 (trang 64 vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2):** Viết 2 - 3 từ ngữ:



**Câu 6 (trang 64 vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2):** Viết 2 - 3 từ ngữ:

a. Chỉ màu vàng

b. Chỉ màu trắng

**M:** vàng tươi

**M:** trắng tinh

<div style="display: flex; justify-content: space-between; padding: 5px;"> <span>c. Chỉ màu tím</span> <span>d. Chỉ màu xanh</span> </div> <div style="display: flex; justify-content: space-between; padding: 5px;"> <span><b>M:</b> tím nhạt</span> <span><b>M:</b> xanh biếc</span> </div>	
---	--

c. Chỉ màu tím

d. Chỉ màu xanh

**M:** tím nhạt

**M:** xanh biếc

--	--

**Trả lời:**

- a. Chỉ màu vàng: vàng hoe, vàng lịm, vàng ối,...
- b. Chỉ màu trắng: trắng ngà, trắng nõn, trắng sáng, trắng xóa, trắng muốt,...
- c. Chỉ màu tím: tím lịm, tím đậm, tím ngắt, tím tím,...
- d. Chỉ màu xanh: xanh thẫm, xanh ngắt, xanh rờn, xanh rì, xanh non,...

**Câu 7 (trang 65 vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2):** Viết 1 – 2 câu có từ ngữ chỉ các màu sắc vừa tìm được ở bài tập 6.

**M:** Cúc vạn thọ đơm bông vàng tươi.

**Trả lời:**

- Cánh đồng sau cơn mưa hiện lên một màu xanh rì.
- Những bông hoa mơ trắng tinh giữa rừng núi.

**Câu 8 (trang 65 vở bài tập Tiếng Việt lớp 3 Tập 2):** Viết câu thể hiện cảm xúc của em khi thấy một cảnh đẹp.

M: Trăng trên biển lung linh quá!

**Trả lời:**

Dãy núi phía xa xa mới đẹp làm sao!